TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 183/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 11 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của □y ban th- ờng vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 192/2019/TLST-HNGĐ ngày 27/8/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

Anh Đào Đức C sinh năm: 1995

Chị Nguyễn Thị C sinh năm: 1995

Cùng HKTT và nơi ở: Số 1 ngõ 3 tổ 28 N, phường P, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Đào Đức C và chị Nguyễn Thị C tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội ngày 22/01/2015. (Giấy chứng nhận kết hôn số 04/2015, quyển số 02/2014). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về tình cảm: Anh C và chị C thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Anh chị có hai con chung là Đào Khánh V; sinh ngày 02/9/2013 và Đào Đức D; sinh ngày 07/8/2018. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị, sau ly hôn anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con, việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị C có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

+ Về tài sản chung và nhà ở: Anh chị không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Về nợ chung: Anh chị khai không nợ ai, không ai nợ anh chị.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh C tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm, đ- ợc trừ vào 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003221 ngày 22/8/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đ- ơng sự;*
- *Viện Kiểm sát cùng cấp;*
- *UBND phường P;*
- *L- u hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Nguyên